

Bản án số: 102/2022/HSST

Ngày: 31/10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cô Hồng Mười

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Duy Bảo

2/ Bà Trần Thị Tuyết

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thụy Thùy Trâm - Thư ký
Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham
gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Đầu - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5,
Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số
81/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số 127/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Chí T, sinh ngày 29 tháng 11 năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí
Minh; Giới tính: Nam; Thường trú: Đường Tôn Đản, Phường 15, Quận 4, Thành
phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ cư trú: Đường Đoàn Văn Bơ, Phường 16, Quận 4, Thành
phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trí D; Con bà: Phạm
Thị Kim T; Chưa có vợ con; Anh chị em ruột: Nguyễn Trí H, sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2022 (*có mặt tại phiên tòa*).

2/ Trần Thị Bảo N, sinh ngày 13 tháng 06 năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí
Minh; Giới tính: Nữ; Thường trú: Lô B chung cư Nguyễn Thiện Thuật, Phường 1,
Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ cư trú: Đường Đoàn Văn Bơ, Phường
16, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 11/12; Dân
tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn T; Con bà:
Võ Thị R; Chưa có chồng con; Anh chị em ruột: không có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2022 (*có mặt tại phiên tòa*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phan Tấn H, sinh năm 2000 (*vắng mặt*).

Thường trú: Khu 3, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 7/2021, Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N cùng thuê nhà trọ Đường Đoàn Văn Bơ, Phường 16, Quận 4 sinh sống như vợ chồng. Do không có việc làm ổn định nên khoảng đầu tháng 5/2022, T nảy sinh ý định mua bán ma túy để có tiền tiêu xài. T bàn bạc, thỏa thuận với N khi có khách mua ma túy giới thiệu cho T để T bán ma túy thì N đồng ý.

Khoảng 22 giờ ngày 13/6/2022, khi T và N đang ở nhà trọ - Đường Đoàn Văn Bơ, Phường 16, Quận 4 thì bạn của N là người nữ có tên “Nam Phương” (không rõ lai lịch) quen biết qua mạng xã hội Zalo có Nick “Jimmy” liên lạc với N đặt mua hộp 10 (hộp mười) ma túy khay thì N nói cho T biết. Sau đó, T với N cùng sử dụng điện thoại của N liên lạc, thỏa thuận bán số lượng ma túy như trên cho “Nam Phương”. Cụ thể như sau: “Nam Phương” quen biết qua mạng xã hội với người có Nick “Ngọc Khuê” (không rõ lai lịch). “Ngọc Khuê” quen biết với thanh niên (không rõ lai lịch) có số điện thoại 0936405479 đặt mua từ “Ngọc Khuê” hộp 10 ma túy khay “Ngọc Khuê” báo giá 11.000.000 đồng, “Ngọc Khuê” đặt mua từ “Nam Phương”, “Nam Phương” báo giá 10.000.000 đồng. “Nam Phương” đặt mua lại từ T, N giá 9.500.000 đồng. “Nam Phương” đồng ý mua và cho địa chỉ bán ma túy cho thanh niên có số điện thoại 0936405479 tại trước Đường An Dương Vương, Phường 4, Quận 5. Khi T, N bán được ma túy cho Thanh niên lấy tiền 11.000.000 đồng về đưa lại tiền công giới thiệu cho “Nam Phương” là 500.000 đồng và “Ngọc Khuê” là 1.000.000 đồng.

Khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, T liên lạc qua mạng xã hội Telegram với thanh niên tên D (không rõ lai lịch) đặt mua hộp 10 ma túy khay có giá 9.000.000 đồng. Khoảng 10 phút sau thì D đến trước nhà trọ của T ở Đoàn Văn Bơ, Phường 16, Quận 4 giao cho T hộp 10 ma túy khay là 02 gói nylon chứa tinh thể không màu. T thỏa thuận với D khi bán được cho khách lấy tiền mới trả cho D.

Sau khi mua ma túy từ D xong. T chiết ra thêm 03 gói nhỏ cất giữ ở trên đầu tủ gỗ trong phòng trọ với mục đích bán lại kiếm lời khi có người mua. Việc T chiết ra thêm 03 gói nhỏ ma túy và cất giữ thì T không nói cho N biết.

Khoảng hơn 22 giờ 30 phút cùng ngày, T nói N cùng đi bán ma túy cho khách tại trước Đường An Dương Vương, Phường 4, Quận 5 cho khách thì N đồng ý. T điều khiển xe gắn máy biển số 59M1 – 44359 chở N đi, khi đi T cất 02 gói ma túy trong hộc bên phải xe gắn máy. Trên đường lưu thông, khi đến đường Tôn Đức Thắng, Quận 4 thì T mua 02 ổ bánh mì (từ xe bán ven đường) để trong túi nylon có quai rồi T đưa cho N cùng 02 gói ma túy nói N giấu 02 gói ma túy vào trong 01 ổ bánh mì rồi đưa lại cho T treo ở móc бага xe gắn máy. Khoảng 22 giờ 50 phút, T và N điều khiển xe đến trước Đường An Dương Vương,

Phường 4, Quận 5. T dừng xe và điện thoại cho khách mua là thanh niên có số điện thoại 0936405479 để T giao ma túy. Trong lúc đợi thì T, N bị lực lượng Công an kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện tại móc treo giữa xe mô tô 59M1-44359 có treo 01 túi nylon có 02 ổ bánh mì, có 01 ổ bánh mì bên trong chứa 02 gói nylon chứa tinh thể không màu. T và N khai là ma túy tổng hợp (loại khay) nên Tổ Công tác đưa các đối tượng cùng vật chứng, phương tiện có liên quan về trụ sở Công an Phường 4, Quận 5 lập hồ sơ xử lý.

Tiến hành khám xét tại nơi ở của T và N tại nhà Đoàn Văn Bơ, Phường 16, Quận 4 phát hiện 03 gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu. Kết quả giám định có khối lượng là 1,4295 gram, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine. T khai mua về cất giữ nếu ai mua thì bán. Số ma túy trên cất giữ không nói cho N biết.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Số ma túy thu giữ tại chỗ ở của T và N, T không nói cho N biết. Lời khai của Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người biết việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma túy cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngoài ra, Nguyễn Chí T còn khai trước đó vào ngày 01/6/2022 tại đường Nguyễn Công Trứ, quận 1 (không rõ địa chỉ cụ thể) T có bán ma túy 02 viên thuốc lắc cho “Nam Phương” (Nick Jimmy) với giá 220.000 đồng/01 viên được 440.000 đồng. Số ma túy trên T khai mua của tên D quen qua mạng Telegam với giá 140.000 đồng/01 viên. Việc mua bán ma túy trên T không nói cho N biết.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N đối chất, kết quả cả hai khai nhận phù hợp như nội dung vụ án đã nêu.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 5 quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam đối với Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N từ ngày 13 tháng 6 năm 2022.

Vật chứng vụ án:

- 02 (hai) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu. Kết quả giám định có khối lượng $m = 7,4355$ gram, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine.

- 03 gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu. Kết quả giám định có khối lượng $m = 1,4295$ gram, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine.

- 01 (một) xe gắn máy biển số 59M1-44359, số khung: RLCN1DB10CY121497, số máy: 1DB1121504. Qua xác minh do ông Lương Đức T (sinh năm 1964; hộ khẩu thường trú Đường Tạ Uyên, Phường 6, Quận 11) đứng tên chủ sở hữu. Ông T khai đã bán xe trên cho anh Nguyễn Hoàng S (sinh năm 1996; hộ khẩu thường trú: ấp 5, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh) với giá 10.000.000 đồng vào ngày 17/10/2020 và có làm hợp đồng ủy quyền cho anh Nguyễn Hoàng S. Ngày 18/10/2021, anh S bán lại xe trên cho anh Phan Tấn

H (sinh năm 2000; hộ khẩu thường trú: Khu 3, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng) với giá 8.000.000 đồng có làm hợp đồng ủy quyền. Qua xác minh anh Phan Tấn Huy không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Nguyễn Chí T khai vào ngày 02/11/2021 T mua xe trên của anh Phan Tấn H với giá 10.000.000 đồng và có làm hợp đồng mua bán. T sử dụng xe cho đến ngày bị bắt.

- 01 (một) túi nylon có quai.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone, số IMEI: 352840110164871 (thu giữ của Nguyễn Chí T).

- 01 (một) điện thoại di động Iphone, số IMEI: 357267092850274 (thu giữ của Trần Thị Bảo N).

Tại bản Kết luận giám định số 3448/KL-KTHS ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 (hai) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu ký hiệu mẫu m cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 7,4355 gam, loại Ketamine.

Tại bản Kết luận giám định số 3506/KL-KTHS ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 03 gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4295 gam, loại Ketamine.

Tại Bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 đã truy tố đối với Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Bị cáo Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N đã có hành vi cất giữ 02 (hai) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu trong ổ bánh mì treo ở móc бага xe gắn máy để đi bán ma túy cho người khác thì bị bắt quả tang. Kết quả giám định có khối lượng m = 7,4355 gram, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine và 03 gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu. Kết quả giám định có khối lượng m = 1,4295 gram, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine mục đích mua bán trái phép chất ma túy và bị bắt quả tang. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T và bị cáo Trần Thị Bảo N từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Do 02 bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Về vật chứng, đề nghị xử lý:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 7,4355 gam, loại Ketamine; 03 gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4295 gam, loại Ketamine và 01 (một) túi nylon có quai, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe gắn máy biển số 59M1-44359, số khung: RLCN1DB10CY121497, số máy: 1DB1121504; 01 (một) điện thoại di động Iphone, số IMEI: 352840110164871 và 01 (một) điện thoại di động Iphone, số IMEI: 357267092850274.

Đồng thời buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N không có ý kiến tranh luận và nói lời nói sau cùng là tỏ ra ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của hai bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 8,865 gam, loại Ketamine nhằm mục đích đi bán lại để hưởng tiền công, hưởng lợi là đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét 02 bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết việc mua bán trái phép các chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vẫn bất chấp pháp luật mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích có tiền tiêu xài.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nghiện và độc hại; việc tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy sẽ tìm ẩn nguy cơ gây mất an ninh,

trật tự xã hội ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, nhằm mục đích giáo dục các bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định để có thể cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với các đối tượng tên D, tên “Nam Phương” và “Ngọc Khuê” hiện chưa rõ lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Tinh thể không màu trong 02 (hai) gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Chí T, Trần Thị Bảo N và hình dấu Công an Phường 4, Quận 5 (ký hiệu mẫu m). Tại Kết luận giám định số 3448/KL-KTHS ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 7,4355 gam, loại Ketamine. Xét đây là vật phạm pháp, Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ Tinh thể không màu trong 03 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Chí T và hình dấu công an Phường 16, Quận 4 (ký hiệu mẫu m). Tại Kết luận giám định số 3506/KL-KTHS ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4295 gam, loại Ketamine. Xét đây là vật phạm pháp, Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) túi nylon có quai, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) xe gắn máy biển số 59M1-44359, số khung: RLCN1DB10CY121497, số máy: 1DB1121504. Qua xác minh do ông Lương

Đức Trọng (sinh năm 1964; hộ khẩu thường trú: Số 144/33B Tạ Uyên, Phường 6, Quận 11) đứng tên chủ sở hữu. Ông Trọng khai đã bán xe trên cho anh Nguyễn Hoàng Sơn (sinh năm 1996; hộ khẩu thường trú: Số E7/213 ấp 5, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh) với giá 10.000.000 đồng vào ngày 17/10/2020 và có làm hợp đồng ủy quyền cho anh Nguyễn Hoàng Sơn. Ngày 18/10/2021, anh Sơn bán lại xe trên cho anh Phan Tấn Huy (sinh năm 2000; hộ khẩu thường trú: Khu 3, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng) với giá 8.000.000 đồng có làm hợp đồng ủy quyền. Qua xác minh anh Phan Tấn Huy không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Nguyễn Chí T khai vào ngày 02/11/2021 T mua xe trên của anh Phan Tấn Huy với giá 10.000.000 đồng và có làm hợp đồng mua bán. T sử dụng xe cho đến ngày bị bắt. Đây là phương tiện mà hai bị cáo sử dụng để đi giao dịch mua bán ma túy, nên phải tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone, số IMEI: 352840110164871 là tài sản cá nhân của Nguyễn Chí T đã sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone số IMEI: 357267092850274 là tài sản cá nhân của Trần Thị Bảo N đã sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Không có, không giải quyết.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 251; Điều 50; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Chí T 03 (ba) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2022.

- Bị cáo Trần Thị Bảo N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2022.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu huỷ 02 (hai) gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Chí T, Trần Thị Bảo N và hình dấu Công an Phường 4, Quận 5 (ký hiệu mẫu m). Tại kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 7,4355 gam, loại Ketamine.

- Tịch thu, tiêu huỷ 03 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Chí T và hình dấu công an Phường 16, Quận 4 (ký hiệu mẫu m).

Tại kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4295 gam, loại Ketamine.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) túi nylon có quai, không còn giá trị sử dụng.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI: 352840110164871 là tài sản cá nhân của Nguyễn Chí T đã sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy.

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone, số IMEI: 357267092850274 là tài sản cá nhân của Trần Thị Bảo N đã sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy.

+ 01 (một) xe gắn máy biển số 59M1- 44359, số khung: RLCN1DB10CY121497, số máy: 1DB1121504.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 15/9/2022 giữa đại diện Cơ quan điều tra - Công an Quận 5 và Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Chí T và Trần Thị Bảo N mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cô Hồng Mười

